

Số: 162/2020/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 16 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 636/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Trần Xuân T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số 80, ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

+ Chị Bùi Kim N, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Xuân T và chị Bùi Kim N thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự trình bày không có.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự trình bày không có.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự trình bày không có.

Về lệ phí: Anh T – chị N thỏa thuận chị N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Trần Xuân T và chị Bùi Kim N.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện chị Bùi Kim N chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004584 ngày 28/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành (chị N đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Long Thành (1);
 - Đương sự (2);
 - UBND xã T (1)
- GCNKH 04/2017 ngày 03/02/2017;
- Lưu hồ sơ vụ án(3)

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc An